**PHONG CÁCH NGÔN NGỮ KHOA HỌC**

**I. Văn bản khoa học và ngôn ngữ khoa học:**

**1. Tìm hiểu ngữ liệu:**

Các loại văn bản khoa học:

+ Văn bản a: VBKH chuyên sâu

Mang tính chuyên ngành khoa học cao và sâu. Dùng để giao tiếp giữa những người làm cồn việc nghiên cứu trong các ngành khoa học.

+ Văn bản b: VBKH giáo khoa

Ngoài yêu cầu khoa học còn có yêu cầu về sư phạm. Nội dung trình bày từ dễ đến khó, thấp đến cao, phù hợp với trình độ của HS theo từng cấp học.

+ Văn bản c: VBKH phổ cập

Không phân biệt trình độ chuyên môn, mang tính phổ cập, phù hợp với tất cả mọi người.

**2. Ngôn ngữ khoa học:**

* *Khái niệm:* Ngôn ngữ khoa học là ngôn ngữ dùng trong giao tiếp thuộc lĩnh vực khoa học, tiêu biểu là dung trong các văn bản khoa học.
* *Các dạng:*

+ Dạng viết: Báo cáo khoa học, luận văn, luận án, SGK, sách phổ biến khoa học…

+ Dạng nói: Giảng bài, nói chuyện khoa học, thảo luận – tranh luận khoa học...

**II. Đặc trưng của ngôn ngữ khoa học:**

***1. Tính khái quát, trừu tượng :***

- Ngôn ngữ khoa học dùng nhiều thuật ngữ khoa học: Từ chuyên môn dùng trong từng ngành khoa học và chỉ dùng để biểu hiện khái niệm khoa học.

- Kết cấu văn bản: Mang tính khái quát (các luận điểm khoa học trình bày từ lớn đến nhỏ, từ cao đến thấp, từ khái quát đến cụ thể)

***2. Tính lí trí, logic:***

- Từ ngữ: Chỉ dùng với một nghĩa, không dùng các biện pháp tu từ.

- Câu văn: Chặt chẽ, mạch lạc, là một đơn vị thông tin, cú pháp chuẩn.

- Kết cấu văn bản: Câu văn liên kết chặt chẽ và mạch lạc. Cả văn bản thể hiện một lập luận logic.

***3. Tính khách quan, phi cá thể:***

- Câu văn trong văn bản khoa học: Có sắc thái trung hoà, ít cảm xúc

- Khoa học có tính khái quát cao nên ít có những biểu đạt có tính chất cá nhân.

**III. Luyện tập:**

**1. Bài tập 1:**

**a. *Nội dung thông tin:***

+ Hoàn cảnh lịch sử, xã hội và văn hoá

+ Quá trình phát triển và những thành tựu chủ yếu của từng giai đoạn

+ Những đặc điểm cơ bản của văn học giai đoạn từ 1945 đến 1975 và 1975 đến hết thế kỉ XX.

***b.******Thuộc loại văn bản:*** ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn, hoặc chuyên ngành Khoa học Ngữ văn

***c.******Ngôn ngữ khoa học trong văn bản có nhiều đặc điểm***:

+ Dùng nhiều thuật ngữ khoa học.

+ Kết cấu của văn bản mạch lạc, chặt chẽ: có hệ thống đề mục lớn nhỏ, các phần, các đoạn rõ ràng

**2. Bài tập 2:**

* Ví dụ: *Đoạn thẳng*

- Thông thường: là đoạn không cong queo, gãy khúc

- Toán học: Đoạn ngắn nhất nối hai điểm với nhau

* Ví dụ: *Góc*

- Thông thường: Có thể là một phần, một phía

- Toán học: Phần mặt phẳng giới hạn bằng hai nửa đường thẳng xuất phát từ một điểm,

**3. Bài tập 3 :**

- Thuật ngữ: *khảo cổ, người vượn, hạch đá, mảnh tước, rìu tay, di chỉ, công cụ đá…*

- Tính lí trí và logic thể hiện ở lập luận:

+ Câu đầu: Nêu lên luận điểm

+ Các câu sau: Nêu các luận cứ, dẫn chứng thực tế chính xác🡪 Có sức thuyết phục cao.

**4. Bài tập 4:**

- Lưu ý: Cần đảm bảo:

+ Nhất quán về nội dung: các câu đều tập trung vào chủ đề “sự cần thiết của việc bảo vệ môi trường sống” và phát triển, làm rõ chủ đề đó.

+ Các câu liên kết với nhau và có quan hệ lập luận chặt chẽ.

+ Mỗi câu, mỗi từ cần đúng về nghĩa, về phong cách khoa học.

- Đoạn văn: (Hoàn thiện ở nhà).

**\_\_\_ Hết \_\_\_**